TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HS-ST
Ngày 15-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Bích Hằng

Ông Hứa Văn Trung.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Mã Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Thị Ngọc T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1963 tại huyện L tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn U (Mai Văn A) đã chết và bà Triệu Thị I (Vũ Thị X); chồng, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/3/2004, bị Công an huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đã nộp phạt vào ngày 29/3/2004 (đã được xóa); chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2022, tạm giam từ ngày 02/7/2022 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Tô Thị B, sinh năm 1992; vắng mặt.

2. Anh Nông Văn L, sinh năm 1983; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Lăng Văn H, sinh năm 1986; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 10 phút ngày 29/6/2022, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện tại phòng trọ của Mai Thị Ngọc T có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, tại thời điểm kiểm tra, trong phòng trọ ngoài Mai Thị Ngọc T còn có Tô Thị B. Mai Thị Ngọc T tự nguyện lấy tại đầu giường phòng trọ của mình 01 (một) hộp sắt bên trong có:

+ 15 (mười lăm) túi nilon trong suốt bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy;

+ 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong đựng 02 (hai) viên nén màu hồng trên bề mặt ghi chữ WY;

+ 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong đựng 01 (một) viên nén màu hồng trên bề mặt ghi chữ WY.

Tổ công tác đã đưa Mai Thị Ngọc T cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ lời khai của Mai Thị Ngọc T, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Mai Thị Ngọc T phát hiện thu giữ:

+ Tại đầu giường trong phòng ngủ của Mai Thị Ngọc T có 01(một) hộp bìa cứng màu xanh bên trong chứa: 01(một) túi nilon màu xanh bên trong có 30 (ba mươi) viên nén màu hồng trên bề mặt ghi chữ WY; 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong đựng 01 (một) viên nén màu hồng trên bề mặt ghi chữ WY; 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong có 06 (sáu) túi nilon nhỏ bên trong các túi nilon nhỏ đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và ½ viên nén màu hồng;

+ 01 (một) mảnh giấy bạc có diện 30x20cm;

+ 10 (mười) túi nilon trong suốt có diện 01x01cm;

+ 10 (mười) túi nilon trong suốt có diện 04x06cm;

+ Số tiền 1.000.000 đồng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu bạc;

+ 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Mai Thị Ngọc T.

Tại Kết luận giám định số: 224/KL-KTHS ngày 02/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

"- Phong bì ghi chữ **"QUẢ TANG MA TÚY"**: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 2,356

gam; 03 (ba) viên nén màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,291 gam.

- Phong bì ghi chữ **"KHÁM XÉT MA TÚY":** 31(ba mươi mốt) viên nén màu hồng đựng trong 02 (hai) túi nilon đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 3,023gam; Chất tinh thể màu trắng đựng trong 06 (sáu) túi nilon đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,531gam; Chất tinh thể màu trắng và ½ viên màu hồng là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,115 gam.

Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine là: 6,317 gam".

Kết luận giám định số: 286/KL- KTHS ngày 11/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Toàn bộ số tiền 1.000.000 đồng được niêm phong gửi giám định đều là tiền thật".

Tại Cơ quan điều tra Mai Thị Ngọc T khai nhận: Bản thân Mai Thị Ngọc T nghiện chất ma túy tổng hợp từ năm 2021 cho đến khi bị bắt. Khoảng đầu tháng 05/2022, Mai Thị Ngọc T nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Trước đó Mai Thị Ngọc T làm nghề gội đầu masage tại thị trấn D nên quen biết một người khách tên N (không rõ tuổi, địa chỉ) làm nghề lái xe đường dài. Biết Mai Thị Ngọc T nghiện ma túy tổng hợp, N tự giới thiệu có chỗ lấy ma túy, khi nào Mai Thị Ngọc T có nhu cầu mua ma túy sẽ mang đến tận nhà cho. Mai Thị Ngọc T đã mua ma túy với N 02 (hai) lần, cụ thể:

+ Lần đầu tiên vào khoảng gần 02 tháng trước ngày Mai Thị Ngọc T bị bắt, Mai Thị Ngọc T mua 2.700.000 đồng tiền ma túy được 30 viên ma túy "hồng phiến" và 10 túi ma túy "đá". Mai Thị Ngọc T chia 10 túi ma túy "đá" thành nhiều túi nhỏ (không nhớ số lượng cụ thể) để sử dụng và bán. Số còn lại gồm 11 túi ma túy "đá" , 04 viên ma túy "hồng phiến", 01 túi nilon có ma túy "đá" và ½ viên ma túy "hồng phiến" chưa kịp bán và sử dụng.

+ Lần thứ hai vào trưa ngày 29/6/2022, Mai Thị Ngọc T tiếp tục mua 30 viên ma túy "hồng phiến" và 10 túi ma túy "đá" với giá 2.700.000 đồng. Sau khi mua xong Mai Thị Ngọc T cất giấu số ma túy trên cùng số ma túy còn thừa của lần trước trong phòng ngủ. Đến 17 giờ 10 phút ngày 29/6/2022, Mai Thị Ngọc T đang ở trong phòng trọ thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Quá trình điều tra Mai Thị Ngọc T khai nhận được bán ma túy cho Nông Văn L 02 lần, mỗi lần Mai Thị Ngọc T bán 01 viên ma túy màu "hồng phiến" và 01 túi ma túy "đá" với giá 200.000 đồng, lần gần nhất vào ngày 10/6/2022. Ngoài ra Mai Thị Ngọc T còn được bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện khác nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ.

Bản Cáo trạng số: 62/CT-VKS ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Mai Thị Ngọc T về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Mai Thị Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Mai Thị Ngọc T phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Mai Thị Ngọc T từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện ma túy. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong dán kín ghi chữ **"QUẢ TANG MA TÚY"** có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 túi nilon đựng 2,187gam chất Methamphetamine tinh thể; 01 túi nilon cũ đựng 0,192 gam chất Methamphetamine viên hồng và 16 vỏ túi nilon cũ. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong dán kín ghi chữ **"KHÁM XÉT MA TÚY"**, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 03 túi nilon đựng tổng cộng 2,871 gam chất ma túy Methamphetamine và 07 vỏ túi nilon cũ. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp sắt; 01 (một) mảnh giấy bạc có diện 20x20cm; 01 (một) hộp bìa cứng màu xanh có diện 30x20cm; 10 (mười) túi nilon trong suốt có diện 01x01cm; 10 (mười) túi nilon trong suốt có diện 04x06cm, do có liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Mai Thị Ngọc T 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Mai Thị Ngọc T, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Mai Thị Ngọc T 01 (một) điện thoại OPPO màu bạc có số IMEI1: 864267044478138; IMEI2: 86426044478121; 01 (một) điện thoại Nokia màu đen có số seri 357748101731951 của bị cáo Mai Thị Ngọc T, đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng trong tổng số tiền thu giữ 1.000.000 đồng của bị cáo Mai Thị Ngọc T, đây là số tiền thu lời bất chính từ hành vi phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo Mai Thị Ngọc T số tiền 800.000 đồng trong tổng số tiền thu giữ 1.000.000 đồng của bị cáo Mai Thị Ngọc T, đây là số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử truy thu của bị cáo Mai Thị Ngọc T số tiền 400.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước vì đây là số tiền bị cáo thu lời bất chính từ việc bán ma túy 02 lần trước đó cho anh Nông Văn L.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng anh Nông Văn L, chị Tô Thị B, người chứng kiến anh Lăng Văn H. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng, người chứng kiến nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng, người chứng kiến theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Mai Thị Ngọc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 29/6/2022, tại dãy phòng trọ thuộc khu vực thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Mai Thị Ngọc T có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, qua khai nhận và khám xét khẩn cấp nơi ở xác định số ma túy trên thu giữ của Mai Thị Ngọc T là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 6,317 gam. Trước đó Mai Thị Ngọc T đã bán ma túy cho Nông Văn L 02 lần mỗi lần bán 01 túi ma túy "đá" và 01 viên ma túy "hồng phiến" với giá 200.000 đồng. Ngoài ra Mai Thị Ngọc T

còn được bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện khác nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Mai Thị Ngọc T phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Mai Thị Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tác hại xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy mục đích là kiếm lời và phục vụ cho nhu cầu nghiện của bản thân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người. Ma túy là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, gây nỗi bất bình trong quần chúng nhân dân. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh đúng theo pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Để có hình phạt đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cụ thể như sau:

[6] Về nhân thân: Ngày 29/3/2004 bị Công an huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đã nộp phạt vào ngày 29/3/2004 (đã được xóa), nhưng xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". Do đó, bị cáo Mai Thị Ngọc T có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì có giá trị, là người nghiệm ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy:

[11] Đối với 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ghi chữ **"QUẢ TANG MA TÚY"** có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 túi nilon đựng 2,187gam chất Methamphetamine tinh thể; 01 túi nilon cũ đựng 0,192 gam chất Methamphetamine viên hồng và 16 vỏ túi nilon cũ. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ghi chữ **"KHÁM XÉT MA TÚY"**, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 03 túi nilon đựng tổng cộng 2,871 gam chất ma túy Methamphetamine và 07 vỏ túi nilon cũ. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Tịch thu tiêu hủy

[13] Đối với 01 (một) hộp sắt; 01 (một) mảnh giấy bạc có diện 20x20cm; 01 (một) hộp bìa cứng màu xanh có diện 30x20cm; 10 (mười) túi nilon trong suốt có diện 01x01cm; 10 (mười) túi nilon trong suốt có diện 04x06cm, do có liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng. Tịch thu tiêu hủy.

[14] Đối với 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Mai Thị Ngọc T, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo Mai Thị Ngọc T.

[15] Đối với 01 (một) điện thoại OPPO màu bạc có số IMEI1: 864267044478138; IMEI2: 86426044478121; 01 (một) điện thoại Nokia màu đen có số seri 357748101731951 của bị cáo Mai Thị Ngọc T, đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo Mai Thị Ngọc T.

[16] Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo đựng trong 01 (một) phong bì của Công an huyện Cao Lộc được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay **"KHÁM XÉT TIỀN",** tại vị trí niêm phong giám định có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Văn Dậu, trợ lý giám định và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, xác định trong số tiền này có 200.000 đồng là khoản tiền do bị cáo bán ma túy trong ngày 29/6/2022, đây là số tiền thu lời bất chính từ hành vi phạm tội mà có. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước; số còn lại 800.000 đồng là khoản tiền bị cáo bán đồ đồng nát mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại số tiền 800.000 đồng cho bị cáo Mai Thị Ngọc T.

[17] Các biện pháp tư pháp: Bị cáo Mai Thị Ngọc T thu lời bất chính từ việc bán 02 lần ma túy trước đó cho anh Nông Văn L với số tiền là 400.000 đồng, nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần truy thu của bị cáo Mai Thị Ngọc T số tiền 400.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[18] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Mai Thị Ngọc T: Mai Thị Ngọc T khai người đàn ông này tên N (khoảng 28 tuổi, cao 170cm, dáng người béo) là lái xe đường dài, thỉnh thoảng có đi qua phòng trọ của Mai Thị Ngọc T hỏi có nhu cầu lấy

ma túy không. Khi gặp N nếu Mai Thị Ngọc T cần mua ma túy sẽ nói với N, khoảng 04 - 05 ngày sau N quay lại đưa ma túy cho Mai Thị Ngọc T. Do Mai Thị Ngọc T không biết họ, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của T không còn căn cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có đủ thông tin để xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[19] Đối với Nông Văn L là đối tượng mua ma túy với Mai Thị Ngọc T: Nông Văn L thừa nhận được đã được mua ma túy với Mai Thị Ngọc T 02 lần để sử dụng. Hiện Nông Văn L đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn. Hội đồng xét xử không xem xét.

[20] Đối với Tô Thị B là người có mặt tại phòng trọ của Mai Thị Ngọc T vào chiều ngày 29/6/2022: Tô Thị B khai khoảng 13 giờ chiều ngày 29/6/2022, Tô Thị B đi từ Bắc Giang lên phòng trọ Mai Thị Ngọc T chơi và mang quả vải cho Mai Thị Ngọc T. Trong khoảng thời gian trên Tô Thị B thấy có nhiều người đến trước cửa nhà Mai Thị Ngọc T, mỗi lần có người đến Mai Thị Ngọc T lại bảo Tô Thị B đi vào trong phòng ngủ của Mai Thị Ngọc T. Việc Mai Thị Ngọc T bán ma túy cho các đối tượng nghiện Tô Thị B không biết, không được chứng kiến. Lời khai của Tô Thị B phù hợp với lời khai của bị cáo Mai Thị Ngọc T. Vì vậy không có cơ sở để xử lý đối với Tô Thị B. Hội đồng xét xử không xem xét.

[21] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và một số nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[22] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[23] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Thị Ngọc T phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Thị Ngọc T 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/6/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ghi chữ **"QUẢ TANG MA TÚY"** có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 túi nilon đựng 2,187gam chất Methamphetamine tinh thể; 01 túi nilon cũ đựng 0,192 gam chất Methamphetamine viên hồng và 16 vỏ túi nilon cũ; 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ghi chữ **"KHÁM XÉT MA TÚY"**, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 03 túi nilon đựng tổng cộng 2,871 gam chất ma túy Methamphetamine và 07 vỏ túi nilon cũ; 01 (một) hộp sắt; 01 (một) mảnh giấy bạc có diện 20x20cm; 01 (một) hộp bìa cứng màu xanh có diện 30x20cm; 10 (mười) túi nilon trong suốt có diện 01x01cm; 10 (mười) túi nilon trong suốt có diện 04x06cm.

3.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng trong tổng số tiền thu giữ 1.000.000 đồng của bị cáo Mai Thị Ngọc T, được đựng trong 01 (một) phong bì của Công an huyện Cao Lộc được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay **"KHÁM XÉT TIỀN"**, tại vị trí niêm phong giám định có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Văn Dậu, trợ lý giám định và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

3.3. Trả lại cho bị cáo Mai Thị Ngọc T số tiền 800.000 đồng trong tổng số tiền thu giữ 1.000.000 đồng của bị cáo Mai Thị Ngọc T, được đựng trong 01 (một) phong bì của Công an huyện Cao Lộc được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay **"KHÁM XÉT TIỀN"**, tại vị trí niêm phong giám định có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Văn Dậu, trợ lý giám định và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

3.4. Trả lại cho bị cáo Mai Thị Ngọc T 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Mai Thị Ngọc T.

3.5. Trả lại cho bị cáo Mai Thị Ngọc T 01 (một) điện thoại OPPO màu bạc có số IMEI1: 864267044478138; IMEI2: 86426044478121; 01 (một) điện thoại Nokia màu đen có số seri 357748101731951.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Các biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Mai Thị Ngọc T số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Mai Thị Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo (1b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan ĐTCA huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan THAHSCA huyện Cao Lộc (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Cao Lộc (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (3b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Thị Hà